TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2020/QĐST- DS	*Quảng Xương, ngày 27 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2020/ TLST - DS ngày 13 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: Tòa nhà T, số 109 Trần Hưng Đ, phường N, quận K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Lê Tiến D - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh Thanh Hóa (*Theo văn bản ủy quyền số 6650/2017/QĐ-TGĐ ngày 20/6/2017 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP V*).

Bà Lê Thị H - Chức vụ: Trưởng phòng hỗ trợ hoạt động Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh Thanh Hóa *(Theo văn bản ủy quyền số 76/2019 ngày 30/7/2019 của Giám đốc Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh Thanh Hóa*).

*** Bị đơn**: Chị Phạm Thị H - sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn 7, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi công tác hiện nay: Trường Mầm non thị trấn P, huyện X, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc ký kết hợp đồng: Ngân hàng TMCP V và chị Phạm Thị H thống nhất về việc có thỏa thuận ký kết Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 02/290816/04/421 ngày 29/8/2016.

- Về số tiền nợ: Các đương sự thống nhất: Tính đến ngày 19/02/2020 chị Phạm Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là: 123.864.619 đồng *(một trăm hai mươi ba triệu tám trăm sáu mươi tư nghìn sáu trăm mười chín đồng)*. Trong đó nợ gốc: 79.097.621 đồng; nợ lãi trong hạn: 34.597.177 đồng; nợ lãi quá hạn: 10.169.821 đồng.

- Về thời hạn và phương thức thanh toán: Các đương sự thống nhất như sau:

Đợt 1: Ngày 01/3/2020 chị Phạm Thị H phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Đợt 2: Ngày 01/4/2020 chị Phạm Thị H phải trả cho Ngân hàng toàn bộ số nợ gốc và lãi còn lại là 93.864.619 đ (chín mươi ba triệu tám trăm sáu mươi tư nghìn sáu trăm mười chín đồng)

Nếu chị Phạm Thị H vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào như đã cam kết nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án thi hành để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

Chị Phạm Thị H tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi phát sinh đối với khoản dư nợ gốc, kể từ ngày 20/02/2020 cho đến khi thanh toán hết số nợ theo mức lãi xuất và các điều khoản quy định mà hai bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 02/290816/04/421 ngày 29/8/2016.

- Về án phí:

Chị Phạm Thị H phải nộp 3.096.000 (ba triệu không trăm chín mươi sáu nghìn) đồng án phí giá ngạch DSST.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 2.953.181 đồng (*Hai triệu chín trăm năm mươi ba nghìn một trăm tám mươi mốt đồng)* tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2018/0001957 ngày 13/01/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quảng Xương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Xuân Dũng